

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH MĨ THUẬT ỨNG DỤNG, ĐÁP ỨNG NHU CẦU XÃ HỘI

ThS. Vũ Dương Công*

Khoa MTCN&KT, Trường Đại học Hòa Bình

** Tác giả liên hệ: vdcong@daihochoabinh.edu.vn*

Ngày nhận: 16/8/2021

Ngày nhận bản sửa: 25/8/2021

Ngày duyệt đăng: 08/9/2021

Tóm tắt

Chất lượng đào tạo luôn là vấn đề được quan tâm đặc biệt vì nó ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của xã hội nói chung và sự sống còn đối với các cơ sở đào tạo nói riêng. Chương trình đào tạo ngành Mĩ thuật ứng dụng (MTUD) thuộc Khoa Mĩ thuật Công nghiệp và Kiến trúc (MTCN&KT) - Trường Đại học Hòa Bình đặt mục tiêu cung cấp lực lượng lao động chất lượng cao cả về tư duy sáng tạo, kỹ năng, công nghệ và quản lý tổ chức sản xuất trong lĩnh vực MTUD. Để đáp ứng nhu cầu xã hội về đội ngũ nhà thiết kế mĩ thuật (Designers) trong giai đoạn hiện nay theo mục tiêu trên, Khoa MTCN&KT đã có những giải pháp tích cực và hữu hiệu.

Từ khóa: Đào tạo, mĩ thuật, ứng dụng, design, đồ án

Solutions to improve the quality of training applied art sectors to meet social needs

Abstract

The quality of training is always particularly concerned because it significantly affects the development of society in general and the survival of training institutions in particular. The training program in Applied Arts conducted by the Faculty of Industrial Arts and Architecture (FIAA) under the Hoa Binh University, aims to provide a high-quality workforce in both creative thinking, capacity, technology, and production management in the field of Applied Arts. The FIAA, in response to the above-mentioned goal, has introduced its positive and effective solutions to meet the social demands on art designers at present.

Keywords: Training, Fine-Arts, applied, design, project

1. Đặt vấn đề

Theo triết lý giáo dục của Nhà trường: “*Chất lượng - Sáng tạo - Hội nhập*”, căn cứ vào tính đặc thù của khối ngành nghệ thuật nói chung và nhóm ngành MTUD nói riêng, để đảm bảo triển khai đào tạo đội ngũ nhà thiết kế Mĩ thuật (Designers) có chất lượng cao, ngoài việc xác định đào tạo theo định hướng chung của Nhà trường, cần phải có định hướng riêng cho nhóm ngành thật cụ thể, rõ ràng và có phương pháp thích hợp.

- Sáng tạo là yếu tố cốt lõi trong hoạt động nghệ thuật nói chung và trong nghệ thuật design nói riêng. Đào tạo ra các nhà thiết kế, các nghệ sĩ chính là hình thành và phát triển khả năng sáng tạo cho họ. Tuy

nhiên, tư duy sáng tạo diễn ra trong não và nó phải được thể hiện bằng những tác phẩm, sản phẩm nghệ thuật. Trước đây, khi khoa học công nghệ chưa phát triển, các họa sĩ và nhà thiết kế phải sử dụng đôi bàn tay và cây bút vẽ làm công cụ thể hiện. Trong giai đoạn hiện nay và trong tương lai, công nghệ sẽ thay thế dần đôi bàn tay con người trong nhiều lĩnh vực cuộc sống; đặc biệt đối với nghệ thuật design và các nhà thiết kế, vì vậy slogan: “*Lấy công nghệ làm nền tảng để hiện thực hóa các ý tưởng sáng tạo trong nghệ thuật design*” luôn là định hướng trong đào tạo các ngành MTUD của Trường Đại học Hòa Bình.

- Xác định các yếu tố đặc thù của

nghệ thuật design (mỹ thuật ứng dụng) có sự khác biệt với nghệ thuật tạo hình (mỹ thuật hàn lâm). Từ đó, có định hướng cho đào tạo ngành MTUD, đó là “*Giảm bớt tính hàn lâm, lý thuyết; tăng cường tính ứng dụng*”; tăng cường kết nối đào tạo giữa Nhà trường với các doanh nghiệp.

- Chương trình đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực MTUD cần phải đảm bảo tính mềm dẻo và linh hoạt; phân bổ hợp lý giữa các khối kiến thức. Cần phải tinh giản bằng cách xác định khối kiến thức cốt lõi đó là các học phần bắt buộc; tăng cường khối kiến thức mở rộng hoặc bổ trợ đó là các học phần tự chọn. Đảm bảo sự kết nối, tương tác và bổ trợ giữa các ngành đào tạo; cần lưu tâm tới khối kiến thức cơ sở mỹ thuật chung cho nhóm ngành.

- Xác định phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập của sinh viên mang tính đặc thù. Đây là phương pháp trọng yếu trong đào tạo các ngành MTUD. Dạy và học Mỹ thuật là dạy cho sinh viên cách thức tư duy sáng tạo, tư duy khoa học nhằm tạo ra các tác phẩm, sản phẩm mang tính thẩm mỹ, tính khoa học và tính ứng dụng cao.

2. Những kết quả đạt được về chất lượng đào tạo các ngành MTUD tại Đại học Hòa Bình

Xác định tính đặc thù và tính sáng tạo cao trong đào tạo các ngành về lĩnh vực MTUD, nắm bắt nhu cầu xã hội về nguồn nhân lực chất lượng cao; các nhà quản lý đào tạo của Trường, đặc biệt là các cán bộ giảng viên trong khoa MTCN&KT đã nghiên cứu và triển khai tích cực các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Khoa MTCN&KT thường xuyên cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo (2 năm/lần), cập nhật những nội dung kiến thức tân tiến phù hợp với xu thế phát triển của khoa học kỹ thuật nhằm đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội. Năm 2020, chương trình đào tạo ngành Thiết kế Đồ họa đã được cấp chứng nhận đạt chuẩn quốc gia, kết quả này đánh giá sự cố gắng nỗ lực và là niềm vinh dự của Khoa, của Trường Đại học Hòa Bình.

- Yếu tố sáng tạo được thể hiện thông qua việc thường xuyên tổ chức các hoạt động khoa học cho sinh viên. Việc đào tạo các nhà thiết kế designers và hoạt động khoa học có chung yếu tố cốt lõi đó là tư duy sáng tạo. Vì vậy, Khoa MTCN&KT đã rất quan tâm đến nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên làm nghiên cứu khoa học; tổ chức cho sinh viên sáng tác và triển lãm thường niên tại Trường. Số đề tài khoa học (tác phẩm, thiết kế mỹ thuật) của sinh viên 4 khoá gần đây là 59 đề tài, trong đó có 21 đề tài nhận được giải thưởng của Nhà trường.

Khuyến khích và lựa chọn các đề án tốt nghiệp của sinh viên có chất lượng cao, phân công giảng viên phụ trách, giúp sinh viên hoàn thiện để tham dự các cuộc triển lãm về MTUD của Bộ, ngành và toàn quốc. Đặc biệt, có 02 đề án của sinh viên ngành Thiết kế Đồ họa đã được Hội đồng quốc gia chọn tham gia triển lãm MTUD toàn quốc lần thứ 4 vào tháng 10-2019. Trong đó, có 01 đề án thiết kế đạt giải 3 toàn quốc. Đây là niềm vinh dự và tự hào, là sự khẳng định về chất lượng đào tạo của Khoa và Nhà trường.

- Đặc biệt, công tác tốt nghiệp đã có sự thay đổi mạnh mẽ cả về cách tổ chức và chất lượng, đã được Nhà trường, doanh nghiệp và xã hội đánh giá cao. Kết quả 98% sinh viên bảo vệ thành công, đạt từ khá giỏi và xuất sắc. Nhiều sinh viên đã được các doanh nghiệp nhận về làm ngay sau khi bảo vệ đề án tốt nghiệp.

- Nhà trường và Khoa MTCN&KT thường xuyên khảo sát, đánh giá nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực chất lượng cao trong giai đoạn hiện nay và trong tương lai. Khảo sát chất lượng sinh viên ra Trường thông qua đánh giá của các cơ sở, các doanh nghiệp có sử dụng sinh viên của Khoa đào tạo.

Theo số liệu khảo sát của Trường năm 2018, trên 90% sinh viên các ngành MTUD ra trường sau 01 năm đã có việc làm đúng ngành đào tạo, vững vàng trong nghề nghiệp (trong khi đó trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp đạt gần 70%). Theo khảo sát của Khoa, 100% sinh viên tốt nghiệp năm 2019, 2020 đã có việc làm đúng ngành

đào tạo.

Trên cơ sở kiến thức và kỹ năng đã được lĩnh hội và rèn luyện từ Nhà trường, nhiều sinh viên đã phát huy được năng lực của bản thân để trở thành những nhà thiết kế Mĩ thuật xuất sắc của đất nước. Nhiều cựu sinh viên đã trở thành chủ doanh nghiệp trong lĩnh vực MTUD; một số sinh viên tiếp tục học ở trình độ cao hơn và trở thành giảng viên, tham gia vào công tác đào tạo về MTUD trong các trường đào tạo nghề, cao đẳng, đại học.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo các ngành MTUD

Thứ nhất, phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho sinh viên

Đây là nhiệm vụ trọng yếu trong chương trình đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực MTUD. Sinh viên khi ra trường sẽ trở thành những nhà thiết kế designers, trước hết, phải có khả năng tư duy sáng tạo; phải vững vàng về kỹ năng tạo hình và công nghệ trong sáng tạo thiết kế mĩ thuật ứng dụng. Ngoài ra, sinh viên có kỹ năng nghề nghiệp, khả năng phân tích, thẩm định chất lượng các sản phẩm thiết kế mĩ thuật và tác phẩm mĩ thuật khác.

Yếu tố sáng tạo được thể hiện xuyên suốt trong quá trình đào tạo, trong nội dung và phương pháp dạy học ở tất cả các học phần từ cơ sở mĩ thuật, cơ sở ngành đến chuyên ngành. Yếu tố quan trọng khi kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên thông qua các bài tập, đồ án chính là sự sáng tạo theo ý tưởng và cách thức thể hiện riêng; đảm bảo không có sự trùng lặp và sao chép. Về phần lí thuyết chung, chỉ chiếm từ 10% đến 30%, còn lại là lí thuyết dạy riêng theo ý tưởng sáng tạo của từng sinh viên. Trước tiên, giảng viên truyền đạt những kiến thức cơ bản và nêu ra yêu cầu chung của bài tập với thời lượng không nhiều. Tiếp theo là truyền cảm hứng và gợi ý mở rộng nội dung chủ đề, giúp sinh viên tự tìm tòi và nảy sinh ý tưởng sáng tạo riêng của mình. Trên cơ sở đó, giảng viên giúp từng sinh viên phát triển nội dung, khai thác tài liệu, cách thức thể hiện và hoàn thiện ý tưởng

sáng tạo thông qua những chất liệu và sản phẩm mĩ thuật.

Để thực hiện được nhiệm vụ này, đòi hỏi giảng viên phải có kiến thức sâu rộng và kỹ năng thể hiện thuần thục, đa dạng. Đặc biệt cần phải có trí tưởng tượng và khả năng tư duy sáng tạo rất cao. Giảng viên phải biết khuyến khích và truyền cảm hứng cho sinh viên. Giảng viên phải tôn trọng ý tưởng và cách thức thể hiện của sinh viên, không áp đặt theo cá nhân của mình, phải phát hiện và trợ giúp sinh viên tìm tòi để tạo ra phong cách riêng.

Thứ hai, tăng cường tính ứng dụng trong đào tạo

- Giảm bớt tính hàn lâm, lý thuyết; tăng cường tính ứng dụng thực tế bằng cách xây dựng chương trình dạy học đảm bảo tính mềm dẻo và linh hoạt. Tinh giản các môn học lí luận bằng cách lồng ghép các môn có nội dung liên quan với nhau theo hướng tích hợp hoặc theo các modul; Ví dụ lồng ghép các môn học như *Lịch sử Mĩ thuật Việt Nam, Lịch sử Mĩ thuật Thế giới, Lịch sử Mĩ thuật ứng dụng, Thẩm mĩ công nghiệp*.

Nếu lồng ghép theo hướng tích hợp cần xác định phần kiến thức chung xuyên suốt, mang tính cô đọng và cốt lõi; phần kiến thức có tính chất riêng biệt, mở rộng, phát triển hoặc nâng cao nên hướng cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu bằng phương pháp gợi mở, nêu vấn đề, thảo luận, semina.

Nếu lồng ghép theo cấu trúc modul các phần kiến thức đảm bảo tính tiền đề, mỗi phần kiến thức có tính độc lập tương đối. Khi thực hiện, tùy theo yêu cầu và đối tượng đào tạo có thể giảng dạy hết toàn bộ khối lượng kiến thức, hoặc có những phần cho sinh viên tự tìm tòi nghiên cứu; thậm chí ngắt một phần kiến thức theo yêu cầu đào tạo đối với các chuyên ngành và bậc đào tạo khác nhau. Đối với các môn lí thuyết cần chuyên hóa, gắn lí thuyết vào các bài tập thực hành theo hướng sáng tạo. Vì vậy, trong các chương trình đào tạo, khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành có khoảng 80% số học phần là bài tập thực hành hoặc đồ án nhỏ.

Khi xây dựng đề cương chi tiết các học phần cơ sở ngành, đặc biệt là chuyên ngành đã chuyển một phần kiến thức và kỹ năng để đào tạo trực tiếp tại các doanh nghiệp. Giảng viên có thể đưa sinh viên xuống cơ sở thiết kế, sản xuất tại các doanh nghiệp để hướng dẫn bài tập. Cũng có thể mời các nhà thiết kế giỏi tại các doanh nghiệp về giảng dạy cả học phần hoặc một phần của môn học.

- Giảm bớt tính hàn lâm, lý thuyết; tăng cường tính ứng dụng thực tế bằng cách xây dựng chương trình học tập, thực hành thực tập tại các trung tâm, xưởng thực hành, tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực Mĩ thuật ứng dụng. Tổ chức hoạt động ngoại khóa chuyên môn như học tập tại bảo tàng, các di tích lịch sử văn hóa, cảnh vật thiên nhiên nhiên và cuộc sống con người ở các vùng miền. Mỗi khóa học tổ chức cho sinh viên 03 đợt thực tập chính: Thực tập Mĩ thuật cơ sở, Thực tập chuyên ngành, Thực tập tốt nghiệp.

+ Tổ chức cho sinh viên Thực tập Mĩ thuật cơ sở: Để có năng lực sáng tạo trong quá trình học tập chuyên ngành, đòi hỏi sinh viên phải có vốn hiểu biết về xã hội, lịch sử, tâm lý, công nghệ về các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và trong xã hội. Vì vậy, sinh viên phải được đi thực tế, thực tập để nghiên cứu, ghi chép lấy tư liệu về sử dụng cho các bài tập cơ sở ngành và chuyên ngành. Giảng viên hướng dẫn sinh viên tự tìm tòi, nghiên cứu, sưu tập tài liệu thông qua các nguồn thông tin như internet, Google... Điều quan trọng hơn là giảng viên phải trực tiếp tổ chức cho sinh viên đi học tập, nghiên cứu thực tiễn ở các viện bảo tàng, ở các vùng miền (miền núi, nông thôn, miền biển...). Sinh viên được quan sát, nghiên cứu, kí họa, để lấy tài liệu trực tiếp về các hiện vật, di tích lịch sử văn hóa; cảnh vật thiên nhiên và cuộc sống con người. Nhiệm vụ này không những trang bị cho sinh viên vốn kiến thức và kỹ năng nghiên cứu, ghi chép, sưu tầm mà còn giúp cho sinh viên có cảm hứng sáng tạo ra các tác phẩm, sản phẩm Mĩ thuật ứng dụng có giá trị thẩm mỹ và có tính ứng dụng thực

tiên cao.

+ Tổ chức cho sinh viên thực tập chuyên ngành ở doanh nghiệp và các cơ sở thiết kế, sản xuất: Trong chương trình dạy học và đề cương chi tiết học phần đã thiết kế các modul học tập tại doanh nghiệp. Từ đó, giúp cho sinh viên nâng cao vốn kiến thức thực tiễn; sinh viên biết vận dụng các kiến thức và kỹ năng thiết kế đồ án nhỏ ở các học phần chuyên ngành vào thực tiễn nghề nghiệp, quy trình sản xuất và quản lý. Phát triển được kỹ năng giao tiếp và kỹ năng hợp tác với đồng nghiệp, giúp sinh viên đạt được các chuẩn về kỹ năng.

+ Hoạt động thực tập tốt nghiệp ở doanh nghiệp: Giúp sinh viên vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng thiết kế và sự sáng tạo vào thực tiễn doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên đạt được các chuẩn về kỹ năng chuyên môn, năng lực tự chủ và trách nhiệm. Việc tổ chức cho sinh viên thực tập tốt nghiệp (làm đồ án tiền tốt nghiệp) tại các cơ sở thiết kế Mĩ thuật, các doanh nghiệp nhằm tạo cơ hội cho sinh viên áp dụng những kiến thức đã được học để giải quyết các vấn đề thực tế tại các cơ sở thực tập. Trong thời gian thực tập tốt nghiệp, ngoài việc nâng cao về nghề nghiệp, sinh viên còn được định hướng để làm đồ án tốt nghiệp (đồ án tiền tốt nghiệp). Việc này giúp cho đồ án tốt nghiệp của sinh viên sát với yêu cầu thực tiễn và tính ứng dụng được nâng cao hơn.

+ Tạo cơ hội cho sinh viên học tập trên dự án: Nhằm hướng cho sinh viên vừa học vừa làm; sinh viên đem kiến thức và kỹ năng chuyên môn ứng dụng vào thực tiễn, phục vụ cho nhu cầu xã hội dạng sản phẩm khoa học hoặc sản phẩm hàng hóa. Đây là phương pháp dạy - học có tính ứng dụng cao và đáp ứng nhu cầu xã hội. Cần sử dụng và phát huy phương pháp dạy - học này thường xuyên và có hiệu quả. Các giảng viên liên hệ với các doanh nghiệp sử dụng, hướng dẫn sinh viên đảm đương một khối lượng công việc nào đó đúng chuyên môn và vừa sức. Giảng viên nhận các dự án vừa và nhỏ (phù hợp với năng lực của sinh viên) để tổ chức cho cá nhân hoặc nhóm

sinh viên tham gia thiết kế, tạo ra sản phẩm thiết kế Mỹ thuật đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Phương pháp dạy - học này giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận được với các chuyên gia, công nhân, khách hàng, nắm được quy trình quản lý tổ chức sản xuất.

Thứ ba, tăng cường các học phần tự chọn

Do xu hướng giảm bớt thời gian đào tạo để phù hợp với xu hướng toàn cầu và theo định hướng giảm bớt tính hàn lâm, lý thuyết; tăng cường tính ứng dụng. Thời gian đào tạo các ngành MTUD từ 5 năm giảm xuống 4 năm. Chính vì vậy, thời lượng các học phần phải cắt giảm tối đa, thậm chí một số học phần phải cắt bỏ. Điều đó gây xáo trộn và phần nào ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo.

Việc tăng cường các học phần tự chọn là giải pháp hữu hiệu để giải quyết vấn đề này. Việc xác định khối kiến thức bắt buộc và tự chọn phải do những người am hiểu sâu về chuyên môn và có tầm hoạch định chiến lược đào tạo trong chuyên ngành. Trước hết, đảm bảo cho chương trình đào tạo không bị thiếu hụt. Những khối lượng kiến thức không trọng yếu hoặc có tính chất bổ trợ, nâng cao sẽ chuyển sang khối kiến thức tự chọn.

Hơn nữa, việc tăng cường các học phần tự chọn sẽ phát huy tính mềm dẻo, linh hoạt trong quá trình đào tạo. Cần xác định được những môn học tự chọn do khoa, bộ môn hay do sinh viên. Các học phần tự chọn được thay đổi thường xuyên để đáp ứng chuẩn đầu ra theo nhu cầu xã hội. Thậm chí các môn học được thay đổi để đáp ứng nhu cầu của sinh viên; có thể tổ chức các lớp học bổ trợ kiến thức hoặc cấp chứng chỉ khi sinh viên (kể cả sinh viên trong và ngoài khoa) tự nguyện đăng kí học thêm.

Các chương trình đào tạo trước đây không có khối kiến thức tự chọn (hoặc có nhưng không đáng kể). Các chương trình đào tạo đã được chỉnh sửa gần đây, khối kiến thức tự chọn đã đạt 25% số học phần trong khối kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành.

Thứ tư, xác định các phương pháp tổ chức dạy học hiệu quả

- Phương pháp dạy học đặc thù Mỹ thuật: Là phương pháp dạy học trọng yếu của ngành Mỹ thuật và MTUD. Dạy và học Mỹ thuật là dạy cho sinh viên cách thức tư duy khoa học, tư duy sáng tạo trong việc thiết kế mỹ thuật ứng dụng. Phương pháp này được vận dụng trong tất cả các học phần từ cơ sở Mỹ thuật, cơ sở ngành và chuyên ngành.

Trước hết, giảng viên phải tạo cho sinh viên có tâm thế tốt như sự hứng thú, ham thích và mong muốn được hoạt động. Tiếp theo, gợi mở và định hướng giúp sinh viên nảy sinh ý tưởng sáng tạo thông qua những phác thảo; sau đó, giảng viên giúp sinh viên chọn phương án phác thảo thiết kế khả thi nhất; tiếp tục hướng dẫn cho từng sinh viên về kiến thức, kỹ năng và cách thức để hoàn thiện bài tập theo ý tưởng sáng tạo của riêng mình. Phương pháp này cũng là phương pháp dạy học phát huy tính tích cực sáng tạo của sinh viên; phương pháp kết hợp dạy lý thuyết ngay trong thực hành. Phương pháp này tương tự như phương pháp hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học. Vì vậy, sản phẩm Mỹ thuật cũng được coi là sản phẩm khoa học. Với phương pháp dạy học mang tính đặc thù đã giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ.

Giảng viên theo dõi sinh viên làm việc, giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn và hướng dẫn sinh viên đang đi sai hướng. Giảng viên thường xuyên sử dụng những câu hỏi trao đổi để nắm bắt ý tưởng, cách thức mà sinh viên lựa chọn để thể hiện ý tưởng của mình. Trên cơ sở đó, giảng viên góp ý, điều chỉnh kịp thời; gợi mở và trợ giúp cho sinh viên thể hiện tốt nhất ý tưởng sáng tạo của mình bằng những sản phẩm thiết kế Mỹ thuật. Giảng viên không áp đặt mà phải tôn trọng ý tưởng và cách thức thể hiện riêng của sinh viên.

- Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, lấy sinh viên làm trung tâm. Coi trọng sự chủ động sáng tạo trong học tập và tự học, tự nghiên cứu của sinh viên, tôn trọng “thực học, thực hành”.

Trong quá trình hướng dẫn kỹ năng tạo hình, việc giảng viên làm thị phạm là hết sức cần thiết. Tuy nhiên không được can thiệp trực tiếp hoặc vẽ hộ sinh viên quá nhiều dẫn đến việc sinh viên không được tự rèn luyện kỹ năng, bị áp đặt về ý tưởng và mất sự chủ động; có thể dẫn đến tình trạng sinh viên thiếu tự tin và ỷ lại.

- **Dạy học giải quyết vấn đề:** Nhằm tăng cường cho sinh viên chiều sâu tư duy sáng tạo, tự tìm giải pháp để xử lý những khối kiến thức được gợi mở hoặc được lĩnh hội đảm bảo tính khoa học và hiệu quả. Phương pháp này được vận dụng nhiều trong giảng dạy các học phần đặc thù Mỹ thuật và học phân dạng đồ án.

- **Dạy - học với công nghệ:** Công nghệ trong lớp học dựa trên hệ thống máy tính; các phần mềm thiết kế như Photoshop, Autocad, Illustrator, 3D max...; máy chiếu, wifi, công cụ dựa trên web (wiki, diễn đàn trực tuyến). Những công cụ này có tiềm năng cao để hỗ trợ sinh viên học theo những cách sáng tạo và đổi mới khi phù hợp với mục tiêu học tập và nội dung mỗi học phần của giảng viên.

Thứ năm, điều kiện và phương thức tổ chức giảng dạy các học phần đặc thù MTUD

- **Đối với dạy thực hành các kỹ năng tạo hình và thiết kế design:** Cung cấp cho sinh viên đầy đủ những kỹ năng, phương pháp, thủ pháp tạo hình trên các chất liệu, nguyên liệu; trong tất cả các học phần từ mỹ thuật cơ sở, cơ sở ngành, đến các học phần thiết kế chuyên ngành. Tổ chức cho sinh viên học trong phòng thực hành cơ sở Mỹ thuật có đầy đủ ánh sáng và các trang thiết bị, phương tiện vẽ như đèn chiếu sáng, giá vẽ, bảng vẽ, mẫu vẽ (khối cơ bản, đồ vật, tượng thạch cao, người thật, vải nền). Trong phòng thiết kế có trang thiết bị thiết bị công nghệ thông tin hiện đại, phù hợp với yêu cầu chương trình đào tạo giúp sinh viên lĩnh hội và củng cố lý thuyết, rèn luyện các thao tác thiết kế.

- **Các học phần đặc thù Mỹ thuật:** do hầu hết lý thuyết được dạy riêng theo ý

tưởng sáng tạo của từng sinh viên nên sự phân bố thời lượng và số sinh viên/lớp cần bố trí cho phù hợp. Mỗi tín chỉ bằng 15 tiết lý thuyết; với mỗi học phần bố trí 3/4 thời lượng giảng viên lên lớp lý thuyết và hướng dẫn sinh viên làm bài tập. 1/4 thời lượng sinh viên tự học trên phòng học chuyên ngành, có sự quản lý của cán bộ, giảng viên trong Khoa.

- **Các lớp khác nhau được bố trí theo quy mô và định dạng sao cho phù hợp.** Học phần lý thuyết bố trí 45-50 sinh viên/lớp. Các học phần đặc thù Mỹ thuật có bài tập thực hành hoặc đồ án bố trí 10-15 sinh viên/lớp. Giảng viên phải xem xét tính đặc thù của học phần và điều chỉnh thành phần lớp học cho phù hợp; xem xét các điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho việc học của sinh viên. Chú ý đến các yếu tố này sẽ tạo ra môi trường học tập tốt nhất cho sinh viên, đáp ứng được mục tiêu dạy và học các ngành MTUD.

Thứ sáu, cách thức đánh giá kết quả dạy học

Việc đánh giá được tổ chức thường xuyên (đối với các học phần đặc thù có bài tập thực hành) hoặc tổ chức ở giữa và cuối kỳ học, cuối khoá học nhằm đo lường mức độ mà sinh viên đã đạt được theo kết quả học tập mong đợi.

Đối với các học phần lí luận chung cho nhóm ngành, bài thi học phần yêu cầu sinh viên làm tiểu luận. Mỗi sinh viên nhận đề tài trong ngân hàng đề (có thể bốc thăm). Yêu cầu sinh viên tự nghiên cứu, sưu tầm tài liệu để hoàn thiện kiến thức cơ bản đã học. Phần chính trong tiểu luận, sinh viên phải vận dụng kiến thức đó vào các bài tập chuyên ngành của mình một cách linh hoạt, sáng tạo và có định hướng. Tiểu luận trình bày đúng quy chuẩn, khoảng 15 đến 20 trang có đóng bìa. Khi chấm bài, hai cán bộ chấm thi phải đọc nhiều lần, cùng tranh luận và định điểm để đảm bảo tính khách quan, công bằng.

Đối với các học phần có bài tập thực hành, bài thi học phần, yêu cầu sinh viên làm bài tập lớn hoặc bài tập dạng đồ án nhỏ. Khi chấm, tất cả bài phải được gắn trên bảng

và đặt trên giá. Hai cán bộ chấm thi và các giảng viên khác cùng nhận xét, phân hạng và định điểm công khai trước sinh viên cả lớp. Nếu cần, có thể yêu cầu sinh viên tự trình bày làm rõ thêm ý tưởng theo yêu cầu của cán bộ chấm thi.

Trình bày đồ án: Đối với các học phần có bài tập dạng đồ án nhỏ hoặc đồ án tốt nghiệp; sinh viên bày các sản phẩm đồ án và thuyết trình về đồ án của mình với cán bộ chấm thi hoặc Hội đồng chuyên ngành;

sinh viên nghe nhận xét đánh giá của cán bộ chấm thi và trả lời các câu hỏi cán bộ chấm thi nêu ra. Bài tập đồ án hoặc đồ án tốt nghiệp là những sản phẩm cần phải có một quy trình nghiên cứu sáng tạo của sinh viên, khối lượng kiến thức tổng hợp, đòi hỏi kỹ năng nghề nghiệp khá cao. Đồ án phải có tính ứng dụng, tính thẩm mỹ và kinh tế. Đây chính là sự đánh giá mang tính tổng hợp về kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật và tư duy sáng tạo.

Tài liệu tham khảo

[1]. Báo cáo tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Cử nhân Thiết kế Đồ họa, Theo bộ tiêu chuẩn ĐGCL CTĐT các trình độ giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Khoa MTCN& KT, Trường ĐHHB, 6-2020.

[2]. Chương trình đào tạo Cử nhân Thiết kế Đồ họa, Khoa MTCN& KT, Trường ĐHHB, 2015-2017-2020.

[3]. Chương trình đào tạo Cử nhân Thiết kế Nội thất, Khoa MTCN& KT, Trường ĐHHB, 2015-2018.

[4]. Chương trình đào tạo Cử nhân Thiết kế Thời trang, Khoa MTCN& KT, Trường ĐHHB, 2015-2018.

[5]. Các Chương trình đào tạo Cử nhân Thiết kế Đồ họa, Thiết kế Thời trang, Thiết kế Nội thất, Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp, 2018.

[6]. Đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam hiện nay, tầm nhìn và định hướng phát triển - Nguyễn Quốc Chính, 1/2020, Internet.